

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020

Thực hiện Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em ngày 15 tháng 6 năm 2004; Quyết định số 1555/QĐ-TTg ngày 17 tháng 10 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia vì trẻ em giai đoạn 2012-2020; Quyết định số 2361/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình bảo vệ trẻ em giai đoạn 2016-2020, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2016-2020 (gọi tắt là Chương trình), cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đảm bảo cho mọi trẻ em được bảo vệ, được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh, giảm nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; chú trọng bảo vệ trẻ em để không bị xâm hại; trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp kịp thời, chăm sóc để phục hồi, hòa nhập cộng đồng và có cơ hội phát triển.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100 % các quận, huyện, thị xã xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình bảo vệ trẻ em trên địa bàn.
- Giảm tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên tổng số trẻ em xuống còn 0,7%; Giảm tỷ lệ gia tăng số trẻ em bị xâm hại, lạm dụng.
- Đảm bảo trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt được quản lý và có các biện pháp can thiệp, trợ giúp kịp thời để tránh rơi vào hoàn cảnh đặc biệt.
- Đảm bảo ít nhất 98% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được trợ giúp, chăm sóc để phục hồi, hòa nhập cộng đồng và có cơ hội phát triển.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ YÊU CẦU

1. Đối tượng

Trẻ em, trong đó ưu tiên các nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em vùng dân tộc, vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa của Thành phố Hà Nội.

2. Phạm vi

Chương trình được thực hiện trong phạm vi toàn Thành phố, trong đó ưu tiên các địa bàn, các đơn vị có nhiều trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nguy cơ rơi

vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em thuộc vùng dân tộc, vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

3. Yêu cầu

- Kế hoạch được triển khai nghiêm túc, đồng bộ trên địa bàn Thành phố.
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố, 30 quận, huyện, thị xã và 584 xã, phường, thị trấn ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế của từng đơn vị.

III. NỘI DUNG

1. Truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho chính quyền các cấp, các tổ chức, gia đình, nhà trường, cộng đồng xã hội và bản thân trẻ em

- Tổ chức các chiến dịch truyền thông theo chủ đề nhằm thu hút sự tham gia của xã hội về bảo vệ trẻ em;

- Nghiên cứu, xây dựng, phát triển, sản xuất các tài liệu, sản phẩm truyền thông về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; Xây dựng các thông điệp, chương trình phát trên hệ thống đài phát thanh, truyền hình; In ấn và cấp phát các tờ rơi, tờ gấp, sách mỏng, pano, apphich về bảo vệ trẻ em và phòng, chống các hình thức xâm hại trẻ em;

- Mở rộng các hình thức truyền thông, giáo dục về bảo vệ trẻ em phù hợp với từng nhóm đối tượng (các cấp ủy đảng, chính quyền, người dân, cha mẹ/người chăm sóc trẻ và bản thân trẻ em), các tổ dân cư, khu phố.... Tổ chức các hình thức truyền thông trực tiếp tại cộng đồng, trong trường học về kiến thức, kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và bản thân trẻ em.

2. Củng cố hệ thống tổ chức, nhân lực và nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức, viên chức, cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em

- Duy trì, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em các cấp, tổ công tác liên ngành và nhóm trẻ em nòng cốt của các quận, huyện, thị xã và xã, phường, thị trấn; củng cố đội ngũ công chức, viên chức làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp đặc biệt là cấp xã, phường, thị trấn; tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ cho đội ngũ Cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em theo Quyết định số 649/QĐ-UBND ngày 5/2/2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc giao nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho Cộng tác viên Dân số-KHHGD tại các thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hà Nội ;

- Đánh giá nhu cầu, nghiên cứu, xây dựng chương trình, tài liệu và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ công chức, viên chức, công tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp về bảo vệ trẻ. Nội dung tập huấn tập trung vào việc cung cấp kiến thức về bảo vệ, chăm sóc trẻ em, các chính sách có

liên quan đến bảo vệ, chăm sóc trẻ em; công tác quản lý nhà nước về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; kiến thức, kỹ năng quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình, ...; in ấn cấp phát và hướng dẫn ghi chép "Sổ theo dõi trẻ em trong hộ gia đình" cho đội ngũ cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em;

- Tổ chức trao đổi, chia sẻ, học tập kinh nghiệm trong nước và quốc tế về xây dựng hệ thống bảo vệ trẻ em, về mô hình tổ chức cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

3. Phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em chuyên nghiệp, có đủ điều kiện đáp ứng nhu cầu cần sự bảo vệ của mọi trẻ em

- Xây dựng và phát triển các loại hình cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em, bao gồm các cơ sở công lập và cơ sở ngoài công lập đáp ứng yêu cầu của công tác bảo vệ trẻ em ở các đơn vị (như Trung tâm công tác xã hội Thành phố, điểm tư vấn ở cộng đồng, trường học, các cơ sở trợ giúp trẻ em...).

- Tổ chức tiếp nhận và quản lý trường hợp đối với trẻ em cần sự can thiệp trợ giúp và kết nối dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em đảm bảo sự an toàn cho trẻ em, tư vấn, tham vấn, trị liệu phục hồi tâm lý, thể chất cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại, bị bạo lực, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt được tiếp cận với các dịch vụ giáo dục, y tế, các phúc lợi xã hội khác khi có nhu cầu. Đặc biệt quan tâm, trợ giúp nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt tại các vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc, vùng khó khăn bằng nhiều hình thức.

4. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình

- Xây dựng và hoàn thiện bộ chỉ tiêu số liệu về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em nói chung, bộ chỉ tiêu theo dõi, giám sát, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện Chương trình nói riêng; Tiếp cận, quản lý hệ thống phần mềm theo dõi thông tin về bảo vệ trẻ em do Cục Bảo vệ, chăm sóc trẻ em triển khai, hướng dẫn tích hợp với hệ thống thống kê dữ liệu về bảo vệ, chăm sóc trẻ em;

- Hướng dẫn và tổ chức thu thập thông tin về bảo vệ chăm sóc trẻ em trên địa bàn

- Thống kê, can thiệp, trợ giúp và quản lý trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em cần bảo vệ khẩn cấp, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn.

- Tổ chức khảo sát và kiểm tra đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ về kết quả thực hiện Chương trình.

5. Nâng cao năng lực, hoàn thiện thể chế về bảo vệ trẻ em trong quá trình tố tụng và xử lý vi phạm hành chính

- Biên soạn tài liệu, tổ chức tập huấn cho đội ngũ công chức, viên chức trực tiếp làm việc với trẻ em và người chưa thành niên trong quá trình tố tụng và xử lý vi phạm hành chính.

- Xây dựng mô hình phòng ngừa, quản lý, giáo dục trẻ em vi phạm pháp luật tại cộng đồng.

- Duy trì và mở rộng mô hình phòng điều tra, xét xử thân thiện với trẻ em.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp các cấp, các ngành và đoàn thể đối với công tác bảo vệ trẻ em. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp liên ngành và điều hành của ban chỉ đạo công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em các cấp; bố trí đủ nhân lực, kinh phí và các điều kiện cần thiết khác cho việc thực hiện công tác bảo vệ trẻ em. Đưa các mục tiêu bảo vệ trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 5 năm và hàng năm. Duy trì việc thực hiện hiệu quả cơ chế báo cáo, thông tin tới các cấp về công tác bảo vệ trẻ em.

2. Đẩy mạnh thông tin, truyền thông, giáo dục, vận động xã hội nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bảo vệ trẻ em của chính quyền các cấp, các tổ chức, gia đình, nhà trường, cộng đồng xã hội và bản thân trẻ em.

3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em hàng năm, giữa kỳ, cuối kỳ; phát hiện, xử lý kịp thời các hành vi vi phạm quyền trẻ em.

4. Tăng cường xã hội hóa công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; huy động sự tham gia của các cơ quan, các tổ chức xã hội, các doanh nghiệp cho việc thực hiện Chương trình và tăng cường hợp tác quốc tế nhằm tranh thủ nguồn lực, kinh nghiệm về bảo vệ trẻ em.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Chương trình bao gồm: Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Thành phố, ngân sách các quận, huyện, thị xã; vốn huy động từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; các nguồn hợp pháp khác.

Ngân sách Thành phố bố trí cho việc thực hiện các hoạt động cấp Thành phố và một số hoạt động do Thành phố chỉ đạo điểm.

Ngân sách quận, huyện, thị xã bố trí đảm bảo cho các hoạt động của Chương trình trên địa bàn.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động- Thương binh và Xã hội

- Là cơ quan thường trực, chịu trách nhiệm toàn diện về việc triển khai thực hiện Kế hoạch; Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố có liên quan và UBND các quận, huyện, thị xã triển khai thực hiện Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

- Phối hợp với chính quyền các cấp, Sở, ban, ngành, đoàn thể của Thành phố và các cơ quan truyền thông như Báo chí, Đài phát thanh, truyền hình Trung ương và Hà Nội để đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục về bảo vệ, chăm

sóc trẻ em; tăng cường công tác tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ, người dân và trẻ em;

- Xây dựng và phát triển hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em theo hướng chuyên nghiệp, đảm bảo đủ điều kiện để bảo vệ trẻ em nhất là trẻ em cần được bảo vệ khẩn cấp, can thiệp, trợ giúp kịp thời; Phối hợp với ngành Giáo dục và Đào tạo trong việc xây dựng cơ chế nắm bắt thông tin và quản lý thông tin về bạo lực trẻ em trong trường học;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và đoàn thể có liên quan hướng dẫn, tổ chức kiểm tra, giám sát đánh giá việc thực hiện Chương trình trên địa bàn Thành phố;

- Tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình và định kỳ báo cáo UBND Thành phố và Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội theo quy định.

2. Công an Thành phố

Xây dựng và thực hiện kế hoạch đấu tranh, phòng ngừa tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm trong độ tuổi trẻ em; tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả việc quản lý, giáo dục trẻ em làm trái pháp luật ở cộng đồng; xây dựng và áp dụng quy trình điều tra thân thiện với trẻ em vi phạm pháp luật theo quy định. Định kỳ có thông tin về tình hình bạo lực, xâm hại trẻ em và trẻ em vi phạm pháp luật trên địa bàn thành phố.

3. Sở Tư pháp

Tăng cường hướng dẫn, thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý cho trẻ em; bảo đảm hiệu quả chức năng quản lý nhà nước về công tác nuôi con nuôi; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật liên quan đến bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

Triển khai xây dựng môi trường lành mạnh, không có bạo lực trong nhà trường và các cơ sở giáo dục; Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"; bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, năng lực về bảo vệ trẻ em cho cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ phụ trách Đoàn - Đội; phối hợp với Sở Lao động-Thương binh và Xã hội triển khai mô hình tư vấn, tham vấn tại các trường học; gắn việc giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử tích cực cho học sinh vào chương trình giáo dục của nhà trường và các cơ sở giáo dục và xây dựng cơ chế nắm bắt thông tin và quản lý thông tin về bạo lực trẻ em trong trường học.

5. Sở Văn hóa, Thể thao

Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra sản phẩm văn hóa, dịch vụ vui chơi giải trí dành cho trẻ em, việc sử dụng các điểm vui chơi cho trẻ em tại cộng đồng đảm bảo cho trẻ em được tiếp cận môi trường văn hóa lành mạnh.

6. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động- Thương binh và Xã hội nghiên cứu, đề

xuất các quy định về việc kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp nhất là đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại cơ sở.

7. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động- Thương binh và Xã hội hướng dẫn về chăm sóc và hỗ trợ trẻ em bị xâm hại, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em trong các gia đình nghèo.

8. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động- Thương binh và Xã hội nghiên cứu, đề xuất chính sách bảo vệ trẻ em tiếp cận, sử dụng nguồn thông tin, phương tiện truyền thông lành mạnh và bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản, thông tin trên mạng dành cho trẻ em và liên quan đến trẻ em; xử lý nghiêm những hành vi sản xuất, phát hành các ấn phẩm, sản phẩm thông tin dành cho trẻ em có nội dung đồi trụy, bạo lực, kích động,...

9. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tổng hợp, bố trí vốn đầu tư phát triển để thực hiện các dự án có mục tiêu hướng tới trẻ em theo quy định về pháp luật đầu tư công và phân cấp quản lý kinh tế - xã hội của Thành phố; vận động các nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) cho việc thực hiện nhiệm vụ và giải pháp của Chương trình.

Phối hợp với Sở Quy hoạch Kiến trúc và UBND các quận, huyện, thị xã quan tâm đầu tư xây dựng các công trình văn hóa vui chơi giải trí dành cho trẻ em, đặc biệt tại các vùng dân tộc, vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

10. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, căn cứ khả năng ngân sách nhà nước bố trí kinh phí đảm bảo thực hiện hoạt động và mục tiêu của Chương trình trong dự toán ngân sách hàng năm của Thành phố; thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội, Liên đoàn Lao động Thành phố, Hội Liên hiệp Phụ nữ Thành phố, Thành Đoàn Hà Nội

Căn cứ theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ của đơn vị tham gia tổ chức triển khai các hoạt động của Chương trình; đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; tham gia xây dựng pháp luật, chính sách và giám sát việc thực hiện Chương trình.

12. Các báo: Hà Nội mới, Kinh tế Đô thị, Phân xã Hà Nội, Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội

Phối hợp với các sở, ban, ngành sản xuất các sản phẩm truyền thông về Chương trình bảo vệ trẻ em nói riêng, công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em nói chung để tăng cường thời lượng phát sóng, số lượng tin bài.

13. Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thị xã

Xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch hoạt động hàng năm về bảo vệ trẻ em; lồng ghép thực hiện có hiệu quả Chương trình với kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và các Chương trình khác có liên quan của đơn vị; chủ động bố trí ngân sách, nhân lực để thực hiện Chương trình; đẩy mạnh phối hợp liên ngành trong việc thực hiện hoạt động bảo vệ trẻ em; quan tâm đầu tư xây dựng các công trình văn hóa vui chơi giải trí dành cho trẻ em, đặc biệt tại các vùng dân tộc, vùng khó khăn, vùng sâu, vùng xa; kiểm tra, thanh tra định kỳ, đột xuất việc thực hiện Chương trình; thực hiện chế độ báo cáo hàng năm việc thực hiện Chương trình trên địa bàn theo quy định hiện hành.

UBND Thành phố đề nghị UBNDTTQ Thành phố, các đoàn thể Thành phố, yêu cầu các sở, ban, ngành Thành phố và UBND các quận, huyện, thị xã nghiêm túc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Chương trình thông qua Sở Lao động- Thương binh và Xã hội (địa chỉ: 75 Nguyễn Chí Thanh, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội) trước ngày 30/11 hàng năm để tổng hợp, báo cáo UBND Thành phố và Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTB&XH;
- TT Thành ủy, TT HĐND TP;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
(để báo cáo)
- Đ/c PCT Nguyễn Văn Sửu;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể TP;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: Đ/c CVP, PCVP P.V.Chiến,
các phòng: VX, TH;
- Lưu VT, VX_(Ngọc). 1/0

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH ✓

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sửu